TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **30/**2025/HS-ST
Ngày: 16 – 6 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Ngọc Chẩn – Cán bộ hưu trí.

+ Ông Trần Hoàng Phong – Giáo viên trường THPT Phan Đình Phùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Tuyết – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 06/2025/TB – TA ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn G, sinh ngày 16/3/2007 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Tổ E, khu phố H, phường L (nay là tổ E, khu phố A, phường T), thành phố Q, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 052207015064, ngày cấp: 20/3/2022, nơi cấp: Cục C1 về TTXH – Bộ C2. Con ông Lê Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972. Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 26/10/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành.

- Ngày 07/11/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành.

- Ngày 20/11/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành.

Nhân thân:

- Ngày 04/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 64/2024/HSST.

- Ngày 09/01/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, buộc chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 21 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam K – Bộ C2 từ ngày 18/10/2024. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: tổ E, khu phố H, phường L (nay là tổ E, khu phố A, phường T), thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Tấn H và bà Nguyễn Kim C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P Sở tư pháp tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị hại: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: thôn C, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Lê Công Nhất D, sinh ngày 15/12/2008.

Đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Công Nhất D: Ông Lê Công T, sinh năm 1970.

Cùng nơi cư trú: tổ A, khu V, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Cùng nơi tạm trú: tổ A, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Lê Công T, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: tổ A, khu V, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Nơi tạm trú: tổ A, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 01/8/2024, Lê Công Nhất D, sinh ngày 15/12/2008 rủ Lê Văn G, sinh ngày 16/3/2007 và D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77L1-715.70 (*của Lê Công T - cha của D*) chở G đi từ thành phố Q, tỉnh Bình Định đến thị xã S, tỉnh Phú Yên để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ 46 phút, cùng ngày, D điều khiển xe chạy ngang qua tiệm thuốc tây "Phương Thảo" tại thôn C, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên thấy không có người trông coi, D quay lại, dừng xe và đi vào trong tiệm thuốc tây lén lút lấy trộm số tiền 3.500.000 đồng của bà Đỗ Thị N, còn G ngồi trên xe nổ máy chờ sẵn. Sau đó, D ra xe và G chở D về lại thành phố Q, tỉnh Bình Định, số tiền trộm cắp được D và G chia đều tiêu xài cá nhân.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSSC ngày 04/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Lê Văn G về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng số 23/CT-VKSSC ngày 04/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Văn G phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Lê Văn G từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 09/01/2025 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cái áo khoác thun dài tay, màu đen, có mũ đội phía sau, bên ngực trái có chữ "LV", dọc hai cánh tay áo có hai sọc trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) quần đùi thun, màu đen, đã qua sử dụng *(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu).*

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các vấn đề khác: Đối với Lê Công Nhất D là người tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lê Văn G nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, D mới 15 tuổi 08 tháng 16 ngày nên không phải chịu trách nhiệm hình sự; Đối với xe mô tô biển kiểm soát 77L1-715.70 thuộc sở hữu của ông Lê Công T – cha của Lê Công Nhất D, được sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng ông T không biết D đã sử dụng vào việc phạm tội nên đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, đề nghị HĐXX không xem xét.

Người bào chữa có bị cáo trình bày: Người bào chữa thống nhất về nội dung cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội và tội danh đối với bị cáo G. Phân tích về nguyên nhân phạm tội: hoàn cảnh gia đình của bị cáo có kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo là người chưa thành niên và mồ côi cha từ nhỏ. Trong vụ án, bị cáo tham gia với vai trò giúp sức không đáng kể và bị người khác rủ rê phạm tội. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của mức hình phạt kiểm sát viên đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: "Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với ông bà và mẹ của bị cáo".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, VKSND thị xã Sông Cầu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và có lời khai rõ ràng tại hồ sơ vụ án, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định xét xử theo thủ tục chung.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn G tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, các hình ảnh được ghi nhận, sao chụp hình ảnh từ dữ liệu camera an ninh và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 46 phút, ngày 01/8/2024, tại tiệm thuốc tây "Phương Thảo" thuộc thôn C, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, Lê Văn G (*17 tuổi 04 tháng 15 ngày*) và Lê Công Nhất D (*15 tuổi 08 tháng 16 ngày*) có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 3.500.000 (*Ba triệu năm trăm nghìn*) đồng của bà Đỗ Thị N. Hành vi trên đây của Lê Văn G phạm tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, nội dung Cáo trạng số 23/CT-VKSSC ngày 04/4/2025 của VKSND thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân rất xấu: Ngày 04/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù và ngày 09/01/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù đều về tội Trộm cắp tài sản. Ngoài ra, ngày 26/10/2023, 07/11/2023 và ngày 20/11/2023, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính đều về hành vi trộm cắp tài sản nên

HĐXX áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 04 tháng 15 ngày nên HĐXX chấp nhận mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà, áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án: 01 (một) cái áo khoác thun dài tay, màu đen, có mũ đội phía sau, bên ngực trái có chữ "LV", dọc hai cánh tay áo có hai sọc trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) quần đùi thun, màu đen, đã qua sử dụng của anh Lê Công Nhất D. Xét anh D không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ *(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu).*

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Đối với Lê Công Nhất D, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, D mới 15 tuổi 08 tháng 16 ngày nên không phải chịu trách nhiệm hình sự; Đối với xe mô tô biển kiểm soát 77L1-715.70 của ông Lê Công T, ông T không biết D đã sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông T, ông T không có yêu cầu về dân sự nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 91, Điều 101, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn G phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn G 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số

07/2025/HSST ngày 09/01/2025 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo Lê Văn G chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 06 (S1) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) cái áo khoác thun dài tay, màu đen, có mũ đội phía sau, bên ngực trái có chữ "LV", dọc hai cánh tay áo có hai sọc trắng, đã qua sử dụng và 01 (Một) quần đùi thun, màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn G phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Sông Cầu;
- CQCSĐT - Công an tỉnh Phú Yên;
- Phân trại tạm giam khu vực thị xã Sông Cầu (biết);
- Chi cục THADS thị xã Sông Cầu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Ngọc Hà